

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 402/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 13 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023
của Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện Quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung, khoản 2 Điều 12 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 870/SKHĐT-ĐKKD ngày 22/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch Sản xuất, kinh doanh năm 2023 của Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng, cụ thể như sau:

a) Mục tiêu chung: Vận hành, khai thác các công trình Thủy lợi vừa và lớn của tỉnh phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh; thường xuyên kiểm tra và tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi; tổ chức theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước và triển khai các giải pháp quản lý khai thác công trình; phối hợp với địa phương, có kế hoạch tích nước, dẫn nước đảm bảo tưới, tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, góp phần tăng năng suất và sản lượng cây trồng, phục vụ mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm nông nghiệp và xóa đói giảm nghèo cho nhân dân.

b) Nhiệm vụ kế hoạch: Vận hành, khai thác các công trình thủy lợi thông qua hình thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo hợp đồng ký kết đặt hàng của Sở Nông nghiệp và PTNT: 65 công trình thủy lợi do cấp tỉnh quản lý (trong đó: 20 trạm bơm điện, 19 hồ chứa, 26 đập dâng và hệ thống dẫn, chuyển nước); cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi với Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng vận hành, khai thác 15 công trình thủy lợi do cấp huyện quản lý (trong đó có 04 trạm bơm điện, 02 bơm thủy luân, 09 đập dâng) trên địa bàn thị trấn Xuân Hòa và xã Ngọc Đào; cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi với Ủy ban nhân dân huyện Hòa An vận hành, khai thác 01 công trình trạm bơm điện do cấp huyện quản lý trên địa bàn xã Hồng Việt để phục vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Diện tích tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp năm 2023 là: 12.153,81ha.

- Diện tích tưới Công ty cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi với Sở Nông nghiệp và PTNT là: 11.670,99ha. Trong đó:

+ Tưới bằng động lực: Lúa: 1.971,61 ha; Mạ: 1.001,64 ha;

+ Tưới bằng trọng lực: Lúa: 5.459,71 ha; Mạ: 3.238,03 ha.

- Diện tích tưới Công ty cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi với Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng là: 425,82 ha. Trong đó:

+ Tưới bằng động lực: Lúa: 67,73 ha; Mạ: 53,73 ha;

+ Tưới bằng trọng lực: Lúa: 177,18 ha; Mạ: 127,18 ha.

- Diện tích tưới Công ty cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi với Ủy ban nhân dân huyện Hòa An là: 57,0 ha. Trong đó:

+ Tưới bằng động lực: Lúa: 57,0 ha.

- Ngoài ra, Công ty sẽ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi với Ủy ban nhân dân các huyện vận hành, khai thác các công trình thủy do cấp huyện quản lý (nếu địa phương có nhu cầu).

c) Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách: theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, Công ty

được giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, Chi ngân sách địa phương năm 2023 là: **30,105 tỷ đồng**. Trong đó:

- Hỗ trợ kinh phí dịch vụ công ích thủy lợi là: 15,105 tỷ đồng.
- Hỗ trợ sửa chữa các công trình thủy lợi là: 15,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 98,749 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 98,749 triệu đồng.

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Chỉ tiêu Kế hoạch
1	Diện tích tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp	Ha	12.153,81
	- Đặt hàng với Sở NN và PTNT	Ha	11.670,99
	- Đặt hàng với UBND huyện Hà Quảng	Ha	425,82
	- Đặt hàng với UBND huyện Hòa An	Ha	57,00
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích	Ha	12.153,81
3	Doanh thu	Triệu đồng	13.271,680
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	98,749
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	98,749
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu đồng	33,000
7	Kim ngạch xuất khẩu		

d) Kế hoạch đầu tư phát triển Công ty

- Đổi mới công tác vận hành tưới tiêu phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm về tưới, các trạm phối hợp chặt chẽ với các địa phương nơi có công trình thủy lợi để quản lý, khai thác và bảo vệ hiệu quả các công trình.

- Bổ sung quyết toán vốn đầu tư các dự án, điều chỉnh giá trị sửa chữa thường xuyên cho phù hợp, đáp ứng nhu cầu sửa chữa các công trình (các dự án đưa vào sử dụng chưa có quyết toán vốn).

- Kiểm tra các tuyến kênh hư hỏng để lập dự toán sửa chữa thường xuyên, ưu tiên các tuyến kênh bằng đá xây đã xuống cấp và có diện tích sản xuất lớn.

- Sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ sửa chữa các công trình thủy lợi đúng mục đích, hiệu quả.

e) Giải pháp thực hiện kế hoạch

- Tăng cường công tác tuyên truyền về Luật Thủy lợi và các văn bản pháp luật có liên quan về khai thác, bảo vệ các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tới Nhân dân vùng hưởng lợi nhằm nâng cao nhận thức và tạo được sự đồng thuận trong cán bộ và Nhân dân cùng tham gia bảo vệ công trình thủy lợi; vận động nhân dân chuyển đổi những diện tích sản xuất lúa cuối các cấp, kênh thường xuyên thiếu nước tưới (nếu có), sản xuất kém hiệu quả chuyển sang cây trồng khác tiêu thụ ít nước, đạt hiệu quả kinh tế cao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao và thực hiện báo cáo định kỳ gửi các Sở, ngành liên quan và UBND tỉnh theo đúng quy định.

- Kiểm tra, rà soát và kiến nghị các biện pháp xử lý, xử phạt nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 hoàn thành theo chỉ tiêu được giao, sử dụng nguồn lực, nguồn vốn nhà nước giao có hiệu quả theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và điều hành hoạt động của doanh nghiệp nhằm bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Công ty; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về ngân sách nhà nước, định kỳ báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng quản lý theo ngành, lĩnh vực, thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, nhiệm vụ được giao của Công ty.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kiểm soát viên, Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Thủy Nông Cao Bằng và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các PCVP; TPTH;
- Lưu: VT, TH (Nh).



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nguyễn Trung Thảo